

Bản án số: 44/2020/HS-ST
Ngày 24/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Thắng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Khoa và bà Dương Thị Hạnh;

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh TN.

- Đại diện VKSND huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với:

- Bị cáo: Đặng Hữu P; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 06 tháng 6 năm 1990; Nơi cư trú: Xóm NC, xã PG, huyện VN, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Con ông Đặng Văn T (đã chết) và bà Trần Thị H, sinh năm: 1961; Anh chị em ruột: Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 03; Vợ Bé Thị T, sinh năm 1991; Con: có 01 con sinh năm 2010; Tiền án: Ngày 23/4/2018 bị Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 28/4/2019 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/6/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đặng Hữu P1, sinh năm 1992. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Xóm NC, xã PG, huyện VN, tỉnh TN.

- Người làm chứng: Ông Dương Văn N, sinh năm 1968. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố LL, thị trấn ĐC, huyện VN, tỉnh TN.

- Người chứng kiến:

+ Ông Lý Phúc K, sinh năm 1969. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố CR, thị trấn ĐC, huyện VN, tỉnh TN.

+ Anh Bé Văn T, sinh năm 1983. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Xóm NC, xã PG, huyện VN, tỉnh TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ ngày 26/6/2020 Tổ công tác Công an huyện Võ Nhai phối hợp với Tổ công tác công an thị trấn ĐC, huyện Võ Nhai tuần tra tại khu vực tổ dân phố TP, thị trấn ĐC huyện VN, tỉnh TN thì phát hiện một nam thanh niên đi xe mô tô YAMAHA Sirius mang biển kiểm soát 20E1 – 234.10 có biểu hiện nghi vấn nên Tổ công tác đã tiếp cận kiểm tra. Nam thanh niên thấy Tổ công tác thì bỏ chạy nhưng đã bị truy đuổi và bắt giữ. Tiến hành kiểm tra thì nam thanh niên này khai nhận họ và tên là Đặng Hữu P, sinh năm 1990, nơi cư trú: Xóm NC, xã PG, huyện VN, tỉnh TN. P đã lấy từ túi quần phía trước bên phải đang mặc ra 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ màu tím, đồ bên trong có chất bột màu trắng giao nộp cho Tổ công tác, P khai là ma túy, loại Heroine; 01 xi lanh nhựa đựng trong túi nilon màu trắng kín và 37.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với P, niêm phong vật chứng và đưa P cùng vật chứng về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 27/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, địa điểm của Đặng Hữu P. Kết quả không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài sản gì có liên quan đến hành vi vi phạm.

Tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng có trong 01 gói giấy thu giữ của Đặng Hữu P ngày 26/6/2020 có khối lượng là 0,229 gam.

Tại Kết luận giám định số 863/KL-KTHS ngày 04/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

“Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,229 gam.”.

Tại Cơ quan điều tra, Đặng Hữu P khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 26/6/2020, P đã một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu đỏ đen biển kiểm soát 20E1-234.10 (là xe P mượn của em trai là Đặng Hữu P1) đến khu vực xóm TM, xã LT, huyện VN để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, P gặp một người đàn ông không quen biết và mua ma túy của người này với giá 150.000 đồng. Mua được ma túy, P cất vào túi quần bên phải rồi điều khiển xe đi về khu vực thị trấn ĐC, huyện Võ Nhai để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Tổ công tác phát hiện kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ gói ma túy cùng các đồ vật, tài liệu nêu trên và chiếc xe mô tô P điều khiển.

Lời khai nhận của Đặng Hữu P phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc xe mô tô YAMAHA Sirius biển kiểm soát 20E1-234.10, qua điều tra xác định chiếc xe này thuộc quyền sở hữu của anh Đặng Hữu P1, sinh năm 1992, ở

xóm NC, xã PG, huyện VN, tỉnh TN là em trai của P. Do không liên quan đến hành vi phạm tội, ngày 14/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Võ Nhai đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho anh P1 quản lý sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKSVN ngày 27 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh TN đã truy tố Đặng Hữu P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai đã trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Hữu P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Đặng Hữu P từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy và vật chứng liên quan đến việc sử dụng ma túy của Đặng Hữu P; Tạm giữ số tiền 37.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang gửi tại tài Kho bạc nhà nước huyện Võ Nhai của bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội, không có tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng xin hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Võ Nhai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai truy tố là đúng người, đúng tội.

Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản xác định trọng lượng, Bản kết luận giám định về chất ma túy. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Hồi 19 giờ ngày 26/6/2020 tại khu vực tổ dân phố TP, thị trấn ĐC, huyện VN, tỉnh TN, Đặng Hữu P đã có hành vi tàng trữ 01 gói Heroine tại túi quần phía trước bên phải đang mặc có khối lượng là 0,229 gam, mục đích sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Tổ công tác Công an huyện

Võ Nhai phối hợp Công an thị trấn ĐC phát hiện lập biên bản cùng vật chứng..

Hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Hữu P đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Nội dung Điều luật quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép trái chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

...

c) Heroine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.

Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[3]. Xét tính chất hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của Nhà nước, làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa P1. Ma túy là một loại độc dược gây nghiện khi sử dụng nó sẽ làm con người bị lệ thuộc và mất đi nhân cách, nó còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Hành vi nêu trên của bị cáo P bị pháp luật ngăn cấm, bị xã hội lên án, do đó cần phải bị xử phạt mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng hình sự là tái phạm quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Ngày 23/4/2018 bị Toàn án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 28/4/2019 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự..

Bị cáo P xuất thân từ gia đình làm nông nghiệp, khi còn nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 5/12 sau đó nghỉ học ở nhà lao động tự do, bị cáo có 01 tiền án, chưa có tiền sự, là đối tượng nghiện ma túy, gia đình thuộc diện hộ nghèo giai đoạn 2018 - 2020.

[5]. Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết xử phạt bị cáo Đặng Hữu P từ mức án từ 24 đến 30 tháng tù và buộc cách ly xã hội mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Đồng thời cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân; do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy,

không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử thấy không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng:

- Số vật chứng bao gồm: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M1 bên trong có chứa 0,221 gam Heroine hoàn trả sau giám định và vỏ bao gói mẫu M1; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M2 bên trong có 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ tím, đỏ và vỏ bao gói mẫu A1; 01 (một) xi lanh nhựa chưa qua sử dụng. Đây là vật cấm lưu hành, tàng trữ và là P1 tiền dùng để sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 37.000 đồng thu giữ của bị cáo là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[8]. Về nguồn gốc Heroine thu giữ của Đặng Hữu P, P khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực xóm TM, xã LT, huyện VN, tỉnh TN nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai không có đủ căn cứ xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí: Lẽ ra bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước, nhưng do bị cáo là đối tượng thuộc diện hộ nghèo, tại phiên tòa đã có đơn xin miễn án phí, nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Hữu P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Đặng Hữu P 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (26/6/2020).

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Đặng Hữu P 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M1 bên trong có chứa 0,221 gam Heroine hoàn trả sau giám định và vỏ bao gói mẫu M1; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M2 bên trong có 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ tím, đỏ và vỏ bao gói mẫu A1; 01 (một) xi lanh nhựa chưa qua sử dụng;

- Trả cho bị cáo P số tiền 37.000 đồng (*Ba mươi bảy nghìn đồng*).

(*Vật chứng đã được chuyển đến Chi cục THADS huyện Võ Nhai theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Võ Nhai với Chi cục THA dân sự huyện VN, tỉnh TN ngày 15/9/2020; số tiền 37.000 đồng theo giấy ủy nhiệm chi số 130 ngày 08/9/2020*).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Võ Nhai;
- Công an huyện Võ Nhai;
- Chi cục T.H.A DS huyện Võ Nhai;
- Bị cáo; Người có QLNV liên quan;
- Lưu: HS, VT, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tất Thắng